

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

TIẾT 18: KIỂM TRA CUỐI KỲ I

MÔN : VẬT LÝ 7

NĂM HỌC : 2020 - 2021

Thời gian làm bài: 45 phút

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Kiểm tra và đánh giá các kiến thức của HS về

- Nhận biết ánh sáng. Nguồn sáng. Vật sáng.
- Định luật truyền thẳng của ánh sáng. Định luật phản xạ ánh sáng
- Ảnh của một vật đặt trước gương phẳng. Ứng dụng của gương cầu lõm
- Nguồn âm. Độ cao, độ to của âm. Môi trường truyền âm.

2. Kỹ năng: - Vẽ ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng.

- Tính được tần số âm. Giải thích được hiện tượng thực tế liên quan đến độ cao âm.

3. Thái độ: Giúp học sinh có ý thức trong học tập, làm việc nghiêm túc và cần cù.

4. Năng lực: Năng lực tư duy, năng lực tổng hợp kiến thức, năng lực trình bày bài.

II. MA TRẬN ĐỀ:

| Kiến thức và kỹ năng cơ bản | Mức độ kiến thức | | | | | | | | Tổng | |
|---|--------------------------|----|-------------------------|---------|---------------------------|---------|-----------------------|---------|---------------------------|--|
| | Nhận biết (40%) | | Hiểu (30%) | | Vận dụng (20%) | | Vận dụng cao (10%) | | | |
| | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | | |
| Nhận biết ánh sáng. Nguồn sáng. Vật sáng. | 2 0,5đ | | 1 0,25đ | | | | | | 3 0,75đ | |
| Sự truyền ánh sáng và ứng dụng định luật truyền thẳng của ánh sáng. | 4 1đ | | | | | | | | 4 1đ | |
| Định luật phản xạ ánh sáng. | 2 0,5đ | | | 1 1đ | | 2 2đ | | | 5 3,5đ | |
| Ảnh tạo bởi gương phẳng, gương cầu lồi, gương cầu lõm | 4 1đ | | | | | | | | 4 1đ | |
| Nguồn âm. Độ cao, độ to của âm. Môi trường truyền âm. | 4 1đ | | 3 0,75đ | 1 1đ | | | | 1 1đ | 9 3,75đ | |
| Tổng hợp | 16 câu 4 điểm | | 6 câu 3 điểm | | 2 câu 2,0 điểm | | 1 câu điểm | | 25 câu 10 điểm | |

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật
B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta
D. Vì vật được chiếu sáng

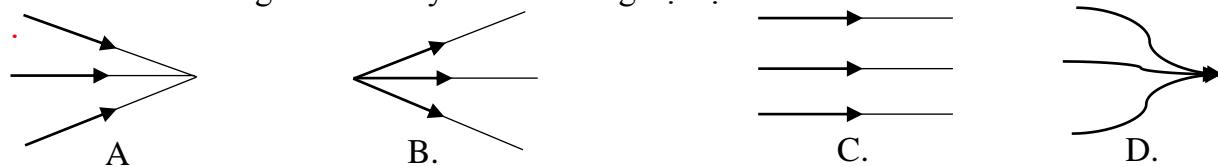
Câu 2. Vật nào dưới đây **không phải** là nguồn sáng?

- A. Mặt trời
B. Ngọn nến đang cháy
C. Con đom đóm lập lòe
D. Mặt trăng

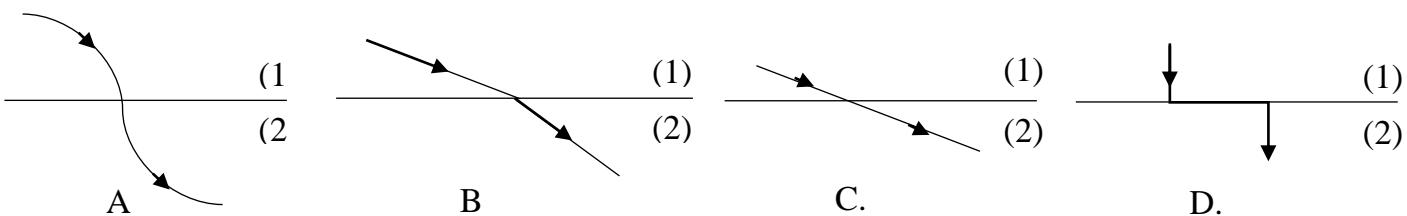
Câu 3. Trường hợp nào dưới đây ta **không nhận biết** được một miếng bìa màu đen?

- A. Dán miếng bìa đen lên một tờ giấy xanh rồi đặt dưới ánh đèn điện.
B. Dán miếng bìa đen lên trên một tờ giấy trắng rồi đặt trong phòng tối.
C. Đặt miếng bìa đen trước một ngọn nến đang cháy.
D. Đặt miếng bìa đen ngoài trời nắng.

Câu 4. Chùm sáng nào sau đây là chùm sáng hội tụ?



Câu 5. Hình nào vẽ đúng đường truyền của ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



Câu 6. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực?

- A. Mặt Trời ngừng phát ra ánh sáng
B. Mặt Trời bỗng nhiên biến mất.
C. Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất nên ánh sáng Mặt Trời không đến được mặt đất.
D. Người quan sát đứng ở nửa sau Trái Đất, không được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 7. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực?

- A. Mặt Trăng bị gấu trời ăn
B. Mặt phản xạ của Mặt Trăng không hướng về phía Trái Đất nơi ta đang đứng
C. Mặt Trăng bỗng dung ngừng phát sáng
D. Trái Đất chán không cho ánh sáng Mặt Trời chiếu tới Mặt Trăng.

Câu 8. Điền vào “...” : Theo định luật phản xạ ánh sáng: Góc phản xạ ... góc tới.

- A. Lớn hơn B. Nhỏ hơn C. Bằng D. Không thể xác định được

Câu 9. Tia phản xạ nằm trong cùng mặt phẳng với ... và ... của gương tại điểm tới.

- A. tia tới, tia thẳng đứng B. đường thẳng, tia tới
C. tia tới, đường pháp tuyến D. tia thẳng đứng, tia tới

Câu 10. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có tính chất sau:

A. Ảnh thật, có độ lớn bằng vật.

C. Ảnh ảo, có độ lớn bằng vật.

Câu 11. Trong ba loại gương (gương cầu lồi (1), gương phẳng(2), gương cầu lõm (3)), sắp xếp theo thứ tự tăng dần độ lớn ảnh ảo của cùng một vật:

A. (2), (3), (1)

B. (1), (2), (3)

B. Ảnh thật, có độ lớn nhỏ hơn vật.

D. Ảnh ảo, có độ lớn nhỏ hơn vật.

Câu 12. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ:

A. Hội tụ

B. Phân kì

C. Song song

D. Tia sáng

Câu 13. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới phân kì thành một chùm tia phản xạ:

A. Hội tụ

B. Phân kì

C. Song song

D. Tia sáng

Câu 14. Vật phát ra âm trong các trường hợp nào dưới đây:

A. Khi kéo căng vật

B. Khi uốn cong vật

C. Khi nén vật

D. Khi làm vật dao động

Câu 15. Nguồn đau có thể làm tai đau nhức có giá trị nào sau đây?

A. 130 dB

B. 100 dB

C. 80 dB

D. 70 dB

Câu 16. Độ to của âm phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

A. Tần số dao động

B. Biên độ dao động

C. Thời gian dao động

D. Tốc độ dao động

Câu 17. Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất?

A. Trong một giây, dây đàn thực hiện được 200 dao động.

B. Trong một phút, con lắc thực hiện được 3000 dao động

C. Trong 5 giây, mặt trống thực hiện được 500 dao động.

D. Trong 20 giây, dây chun thực hiện được 1200 dao động

Câu 18. Khi nhạc sĩ chơi đàn ghita, tai nghe thấy tiếng nhạc. Vậy đâu là nguồn âm?

A. Tay bấm dây đàn

B. Tay gẩy dây đàn

C. Hộp đàn

D. Dây đàn

Câu 19. Âm không thể truyền trong môi trường nào dưới đây?

A. Khoảng chân không

B. Tường bê-tông

C. Nước biển

D. Tầng khí quyển bao quanh Trái Đất

Câu 20. Kết luận nào sau đây là đúng?

A.Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất rắn

B.Vận tốc truyền âm trong chất lỏng lớn hơn trong chất khí, nhỏ hơn trong chất rắn

C.Vận tốc truyền âm trong chất rắn lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất khí

D.Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, lớn hơn trong chất rắn

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1.(1 điểm) Nguồn âm thứ nhất thực hiện được 28 800 dao động trong 4 phút. Nguồn âm thứ hai thực hiện được 108 000 dao động trong 0,3 giờ.

a) Tính tần số của hai nguồn âm trên

b) Nguồn âm nào phát ra âm cao hơn ? Vì sao ?

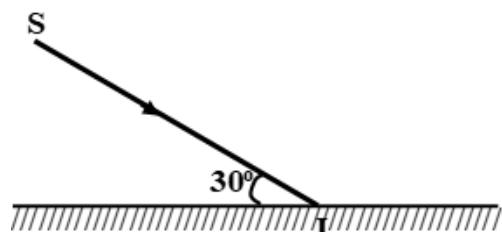
Câu 2.(3 điểm) Chiếu 1 tia sáng lên gương phẳng,tia tới tạo

với gương 1 góc 30°

a) Vẽ tia phản xạ

b) Tính góc tới

c) Tính góc phản xạ



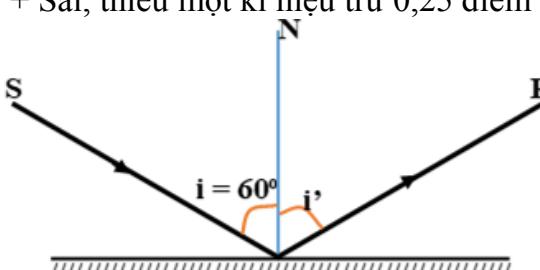
Câu 3.(1 điểm) Tiếng sét và tia chớp được tạo ra gần như cùng một lúc, nhưng ta thường thấy chớp trước tiếng sét. Hãy giải thích.

ĐÁP ÁN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM – MÃ ĐỀ 1

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu chọn đúng: 0,25 điểm

| | | | | | | | | | | |
|--------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | C | D | B | A | B | C | D | C | C | D |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | B | A | C | D | A | B | A | D | A | B |

II. Tự luận: (5 điểm)

| Câu | Đáp án | Biểu điểm |
|-----------------|--|----------------------|
| Câu 1 (1đ) | Đổi 4 phút = 240 giây Đổi 0,3 giờ = 1080 giây - Tần số của nguồn âm thứ nhất là : $28800 : 240 = 120$ (Hz) - Tần số của nguồn âm thứ hai là : $108000 : 1080 = 100$ (Hz) | 0.5đ |
| | Vậy nguồn âm thứ nhất phát ra âm cao hơn. Vì tần số của nguồn âm 1 lớn hơn tần số của nguồn âm thứ 2. | 0.5đ |
| Câu 2 (3,0đ) | + Vẽ đúng hình, đầy đủ kí hiệu + Sai, thiếu một kí hiệu trừ 0,25 điểm  + Vì SI hợp với mặt gương góc 30^0 nên góc tới $i = 90 - 30 = 60^0$. Suy ra: góc phản xạ $i' = i = 60^0$ | 1đ 1đ 1đ 1đ |
| Câu 3 (1đ) | Đó là vì ánh sáng truyền trong môi trường không khí nhanh hơn âm thanh rất nhiều. Vận tốc của ánh sáng trong không khí là 300 000 km/s, trong khi đó vận tốc của âm thanh trong không khí chỉ khoảng 340 m/s. Vì vậy, thời gian để tiếng sét truyền đến tai ta lâu hơn thời gian mà ánh sáng chớp truyền đến mắt ta. | 1đ |

Giáo viên ra đề

Tô, Nhóm CM

BGH duyệt

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Thu Thúy

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

MÃ ĐỀ 2

**TIẾT 18 : KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN : VẬT LÝ 7
NĂM HỌC : 2020 - 2021
Thời gian làm bài: 45 phút**

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1. Vật nào dưới đây **không phải** là nguồn sáng?

- A. Mặt trời
- B. Ngọn nến đang cháy
- C. Con đom đóm lập lòe
- D. Mặt trăng

Câu 2. Trường hợp nào dưới đây ta **không nhận biết** được một miếng bìa màu đen?

- A. Dán miếng bìa đen lên một tờ giấy xanh rồi đặt dưới ánh đèn điện.
- B. Dán miếng bìa đen lên trên một tờ giấy trắng rồi đặt trong phòng tối.
- C. Đặt miếng bìa đen trước một ngọn nến đang cháy.
- D. Đặt miếng bìa đen ngoài trời nắng.

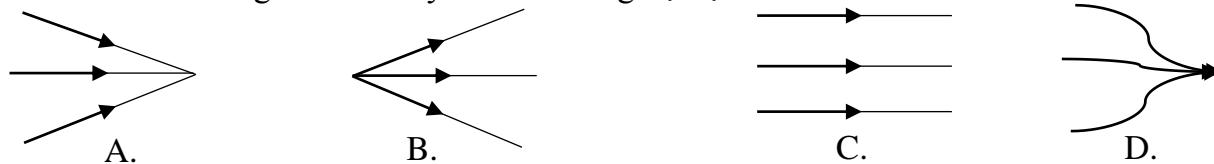
Câu 3. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật
- B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
- C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta
- D. Vì vật được chiếu sáng

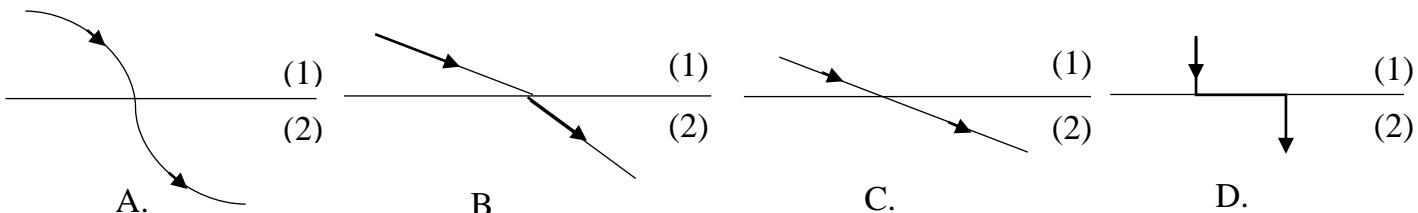
Câu 4. Tia phản xạ nằm trong cùng mặt phẳng với ... và ... của gương tại điểm tới.

- A. tia tới, tia thẳng đứng
- B. đường thẳng, tia tới
- C. tia tới, đường pháp tuyến
- D. tia thẳng đứng, tia tới

Câu 5. Chùm sáng nào sau đây là chùm sáng hội tụ?



Câu 6. Hình nào vẽ đúng đường truyền của ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



Câu 7. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực?

- A. Mặt Trời ngừng phát ra ánh sáng
- B. Mặt Trời bỗng nhiên biến mất.
- C. Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất nên ánh sáng Mặt Trời không đến được mặt đất.
- D. Người quan sát đứng ở nửa sau Trái Đất, không được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 8. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới phân kì thành một chùm tia phản xạ:

- A. Hội tụ
- B. Phân kì
- C. Song song
- D. Tia sáng

Câu 9. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng ngũyết thực?

- A. Mặt Trăng bị gáu trời ăn
- B. Mặt phản xạ của Mặt Trăng không hướng về phía Trái Đất nơi ta đang đứng
- C. Mặt Trăng bỗng dung ngừng phát sáng
- D. Trái Đất chấn không cho ánh sáng Mặt Trời chiếu tới Mặt Trăng.

Câu 10. Điền vào "...": Theo định luật phản xạ ánh sáng: Góc phản xạ ... góc tới.

- A. Lớn hơn
- B. Nhỏ hơn
- C. Bằng
- D. Không thể xác định được

Câu 11. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ:

- A. Hội tụ B. Phân kì C. Song song D. Tia sáng
- Câu 12.** Trong ba loại gương (gương cầu lồi (1), gương phẳng(2), gương cầu lõm (3)), sắp xếp theo thứ tự tăng dần độ lớn ảnh ảo của cùng một vật:

A. (2), (3), (1) B. (1), (2), (3) C. (2), (1), (3) D. (3), (2), (1)

- Câu 13.** Âm không thể truyền trong môi trường nào dưới đây?

A. Khoảng chân không B. Tường bê-tông
C. Nước biển D. Tầng khí quyển bao quanh Trái Đất

- Câu 14.** Kết luận nào sau đây là đúng?

A. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất rắn
B. Vận tốc truyền âm trong chất lỏng lớn hơn trong chất khí, nhỏ hơn trong chất rắn
C. Vận tốc truyền âm trong chất rắn lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất khí
D. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, lớn hơn trong chất rắn

- Câu 15.** Vật phát ra âm trong các trường hợp nào dưới đây:

A. Khi kéo căng vật B. Khi uốn cong vật
C. Khi nén vật D. Khi làm vật dao động

- Câu 16.** Khi nhạc sĩ chơi đàn ghita, tai nghe thấy tiếng nhạc. Vậy đâu là nguồn âm?

A. Tay bấm dây đàn B. Tay gảy dây đàn C. Hộp đàn D. Dây đàn

- Câu 17.** Nguồn đau có thể làm tai đau nhức có giá trị nào sau đây?

A. 130 dB B. 100 dB C. 80 dB D. 70 dB

- Câu 18.** Độ to của âm phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

A. Tần số dao động B. Biên độ dao động
C. Thời gian dao động D. Tốc độ dao động

- Câu 19.** Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất?

A. Trong một giây, dây đàn thực hiện được 200 dao động.
B. Trong một phút, con lắc thực hiện được 3000 dao động
C. Trong 5 giây, mặt trống thực hiện được 500 dao động.
D. Trong 20 giây, dây chun thực hiện được 1200 dao động

- Câu 20.** Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có tính chất sau:

A. Ảnh thật, có độ lớn bằng vật. B. Ảnh thật, có độ lớn nhỏ hơn vật.
C. Ảnh ảo, có độ lớn bằng vật. D. Ảnh ảo, có độ lớn nhỏ hơn vật.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

- Câu 1.(1 điểm)** Nguồn âm thứ nhất thực hiện được 28 800 dao động trong 4 phút .

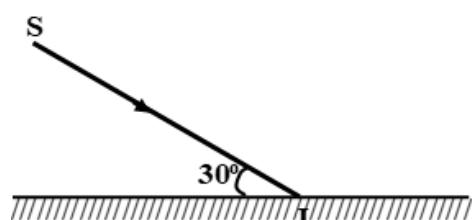
Nguồn âm thứ hai thực hiện được 108 000 dao động trong 0,3 giờ.

a) Tính tần số của hai nguồn âm trên

b) Nguồn âm nào phát ra âm cao hơn ? Vì sao ?

- Câu 2.(3 điểm)** Chiếu 1 tia sáng lên gương phẳng,tia tới tạo với gương 1 góc 30°

a) Vẽ tia phản xạ
b) Tính góc tới
c) Tính góc phản xạ



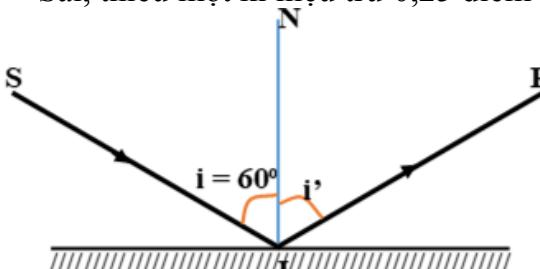
- Câu 3.(1 điểm)** Tiếng sét và tia chớp được tạo ra gần như cùng một lúc, nhưng ta thường thấy chớp trước tiếng sét. Hãy giải thích

ĐÁP ÁN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM – MÃ ĐỀ 2

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu chọn đúng: 0,25 điểm

| | | | | | | | | | | |
|--------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | D | B | C | C | A | B | C | C | D | C |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | A | B | A | B | D | D | A | B | A | D |

II. Tư luận: (5 điểm)

| Câu | Đáp án | Biểu điểm |
|-----------------|--|------------------------|
| Câu 1 (1đ) | <p>Đổi 4 phút = 240 giây Đổi 0,3 giờ = 1080 giây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tần số của nguồn âm thứ nhất là : $28800 : 240 = 120$ (Hz) - Tần số của nguồn âm thứ hai là : $108000 : 1080 = 100$ (Hz) <p>Vậy nguồn âm thứ nhất phát ra âm cao hơn. Vì tần số của nguồn âm 1 lớn hơn tần số của nguồn âm thứ 2.</p> | 0.5đ |
| Câu 2 (3,0đ) | <p>+ Vẽ đúng hình, đầy đủ kí hiệu + Sai, thiếu một kí hiệu trừ 0,25 điểm</p>  <p>+ Vì SI hợp với mặt gương góc 30° nên góc tới $i = 90 - 30 = 60^\circ$. Suy ra: góc phản xạ $i' = i = 60^\circ$</p> | 1đ 1đ 1đ |
| Câu 3 (1đ) | <p>Đó là vì ánh sáng truyền trong môi trường không khí nhanh hơn âm thanh rất nhiều. Vận tốc của ánh sáng trong không khí là 300 000 km/s, trong khi đó vận tốc của âm thanh trong không khí chỉ khoảng 340 m/s. Vì vậy, thời gian để tiếng sét truyền đến tai ta lâu hơn thời gian mà ánh sáng chớp truyền đến mắt ta.</p> | 1đ |

Giáo viên ra đề

Tổ, Nhóm CM

BGH duyệt

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Thu Thúy

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

MÃ ĐỀ 3

TIẾT 18: KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN : VẬT LÝ 7
NĂM HỌC : 2020 - 2021
Thời gian làm bài: 45 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:

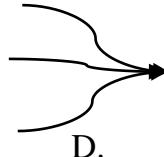
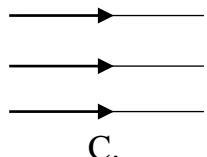
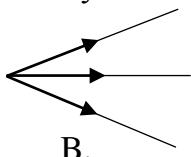
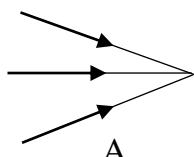
Câu 1. Vật nào dưới đây **không phải** là nguồn sáng?

- A. Mặt trời
- B. Ngọn đèn đang cháy
- C. Con đom đóm lấp lóe
- D. Mặt trăng

Câu 2. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật
- B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
- C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta
- D. Vì vật được chiếu sáng

Câu 3. Chùm sáng nào sau đây là chùm sáng hội tụ?



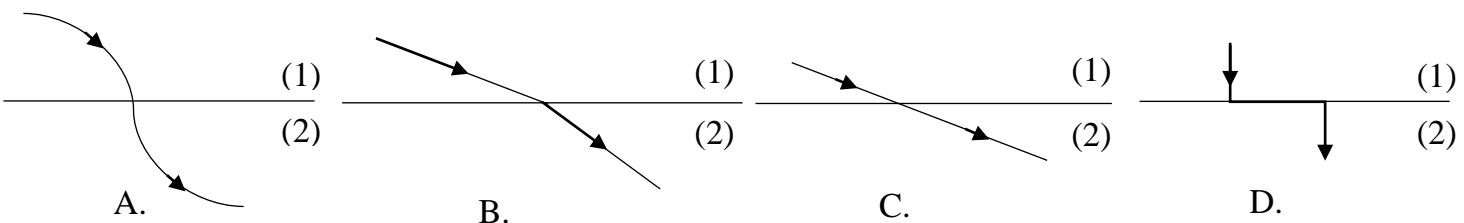
Câu 4. Trường hợp nào dưới đây ta **không nhận biết** được một miếng bìa màu đen?

- A. Dán miếng bìa đen lên một tờ giấy xanh rồi đặt dưới ánh đèn điện.
- B. Dán miếng bìa đen lên trên một tờ giấy trắng rồi đặt trong phòng tối.
- C. Đặt miếng bìa đen trước một ngọn đèn đang cháy.
- D. Đặt miếng bìa đen ngoài trời nắng.

Câu 5. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực?

- A. Mặt Trời ngừng phát ra ánh sáng
- B. Mặt Trời bỗng nhiên biến mất.
- C. Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất nên ánh sáng Mặt Trời không đến được mặt đất.
- D. Người quan sát đứng ở nửa sau Trái Đất, không được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 6. Hình nào vẽ đúng đường truyền của ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



Câu 7. Điền vào “...” : Theo định luật phản xạ ánh sáng: Góc phản xạ ... góc tới.

- A. Lớn hơn
- B. Nhỏ hơn
- C. Bằng
- D. Không thể xác định được

Câu 8. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nguyệt thực?

- A. Mặt Trăng bị gấu trồi ăn
- B. Mặt phản xạ của Mặt Trăng không hướng về phía Trái Đất nơi ta đang đứng
- C. Mặt Trăng bỗng dưng ngừng phát sáng
- D. Trái Đất chắn không cho ánh sáng Mặt Trời chiếu tới Mặt Trăng.

Câu 9. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có tính chất sau:

- A. Ảnh thật, có độ lớn bằng vật.
- B. Ảnh thật, có độ lớn nhỏ hơn vật.
- C. Ảnh ảo, có độ lớn bằng vật.
- D. Ảnh ảo, có độ lớn nhỏ hơn vật.

Câu 10. Tia phản xạ nằm trong cùng mặt phẳng với ... và ... của gương tại điểm tới.

- A. tia tới, tia thẳng đứng
- B. đường thẳng, tia tới
- C. tia tới, đường pháp tuyến
- D. tia thẳng đứng, tia tới

Câu 11. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ:

- A. Hội tụ B. Phân kì C. Song song D. Tia sáng
- Câu 12.** Trong ba loại gương (gương cầu lồi (1), gương phẳng(2), gương cầu lõm (3)), sắp xếp theo thứ tự tăng dần độ lớn ảnh ảo của cùng một vật:

A. (2), (3), (1) B. (1), (2), (3) C. (2), (1), (3) D. (3), (2), (1)

Câu 13. Vật phát ra âm trong các trường hợp nào dưới đây:

- A. Khi kéo căng vật B. Khi uốn cong vật
C. Khi nén vật D. Khi làm vật dao động

Câu 14. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới phân kì thành một chùm tia phản xạ:

- A. Hội tụ B. Phân kì C. Song song D. Tia sáng

Câu 15. Độ to của âm phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. Tần số dao động B. Biên độ dao động
C. Thời gian dao động D. Tốc độ dao động

Câu 16. Nguồn đau có thể làm tai đau nhức có giá trị nào sau đây?

- A. 130 dB B. 100 dB C. 80 dB D. 70 dB

Câu 17. Khi nhạc sĩ chơi đàn ghita, tai nghe thấy tiếng nhạc. Vậy đâu là nguồn âm?

- A. Tay bấm dây đàn B. Tay gẩy dây đàn C. Hộp đàn D. Dây đàn

Câu 18. Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất?

- A. Trong một giây, dây đàn thực hiện được 200 dao động.
B. Trong một phút, con lắc thực hiện được 3000 dao động
C. Trong 5 giây, mặt trống thực hiện được 500 dao động.
D. Trong 20 giây, dây chun thực hiện được 1200 dao động

Câu 19. Kết luận nào sau đây là đúng?

- A. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất rắn
B. Vận tốc truyền âm trong chất lỏng lớn hơn trong chất khí, nhỏ hơn trong chất rắn
C. Vận tốc truyền âm trong chất rắn lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất khí
D. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, lớn hơn trong chất rắn

Câu 20. Âm không thể truyền trong môi trường nào dưới đây?

- A. Khoảng chân không B. Tường bê-tông
C. Nước biển D. Tầng khí quyển bao quanh Trái Đất

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

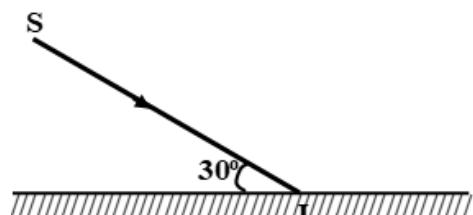
Câu 1.(1 điểm) Nguồn âm thứ nhất thực hiện được 28 800 dao động trong 4 phút. Nguồn âm thứ hai thực hiện được 108 000 dao động trong 0,3 giờ.

- a) Tính tần số của hai nguồn âm trên
b) Nguồn âm nào phát ra âm cao hơn ? Vì sao ?

Câu 2.(3 điểm) Chiếu 1 tia sáng lên gương phẳng,tia tới tạo

với gương 1 góc 30°

- a) Vẽ tia phản xạ
b) Tính góc tới
c) Tính góc phản xạ



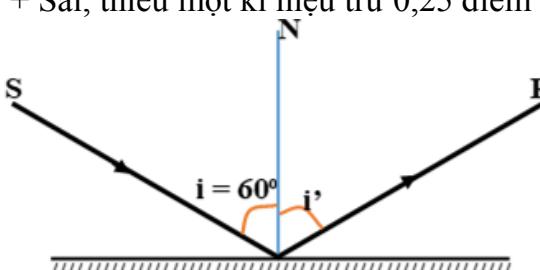
Câu 3.(1 điểm) Tiếng sét và tia chớp được tạo ra gần như cùng một lúc, nhưng ta thường thấy chớp trước tiếng thấy tiếng sét. Hãy giải thích

ĐÁP ÁN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM – MÃ ĐỀ 3

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu chọn đúng: 0,25 điểm

| | | | | | | | | | | |
|--------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | D | C | A | B | C | B | C | D | D | C |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | A | B | D | C | B | A | D | A | B | A |

II. Tự luận: (5 điểm)

| Câu | Đáp án | Biểu điểm |
|-----------------|---|------------------------|
| Câu 1 (1đ) | <p>Đổi 4 phút = 240 giây Đổi 0,3 giờ = 1080 giây - Tần số của nguồn âm thứ nhất là : $28800 : 240 = 120$ (Hz) - Tần số của nguồn âm thứ hai là : $108000 : 1080 = 100$ (Hz)</p> <p>Vậy nguồn âm thứ nhất phát ra âm cao hơn. Vì tần số của nguồn âm 1 lớn hơn tần số của nguồn âm thứ 2.</p> | 0,5đ |
| Câu 2 (3,0đ) | <p>+ Vẽ đúng hình, đầy đủ kí hiệu + Sai, thiếu một kí hiệu trừ 0,25 điểm</p>  <p>+ Vì SI hợp với mặt gương góc 30^0 nên góc tới $i = 90 - 30 = 60^0$. Suy ra: góc phản xạ $i' = i = 60^0$</p> | 1đ 1đ 1đ |
| Câu 3 (1đ) | Đó là vì ánh sáng truyền trong môi trường không khí nhanh hơn âm thanh rất nhiều. Vận tốc của ánh sáng trong không khí là 300 000 km/s, trong khi đó vận tốc của âm thanh trong không khí chỉ khoảng 340 m/s. Vì vậy, thời gian để tiếng sét truyền đến tai ta lâu hơn thời gian mà ánh sáng chớp truyền đến mắt ta. | 1đ |

Giáo viên ra đề

Tổ, Nhóm CM

BGH duyệt

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Thu Thúy

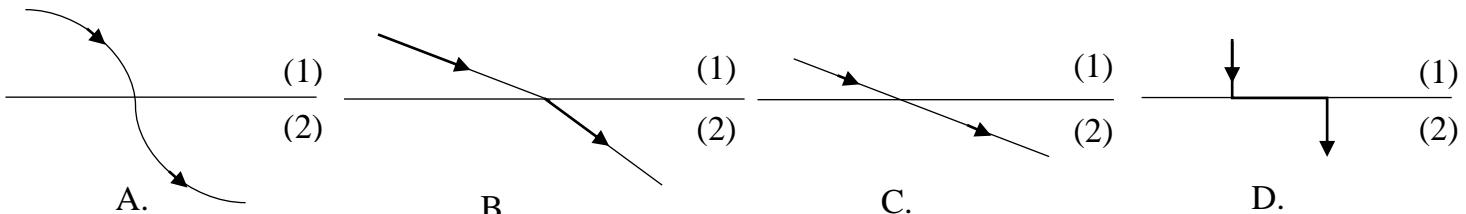
**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

MÃ ĐỀ 4

TIẾT 18: KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN : VẬT LÝ 7
NĂM HỌC : 2020 - 2021
Thời gian làm bài: 45 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1. Hình nào vẽ đúng đường truyền của ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



Câu 2. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật
B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta
D. Vì vật được chiếu sáng

Câu 3. Vật nào dưới đây **không phải** là nguồn sáng?

- A. Mặt trời
B. Ngọn nến đang cháy
C. Con đom đóm lập lòe
D. Mặt trăng

Câu 4. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có tính chất sau:

- A. Ảnh thật, có độ lớn bằng vật.
B. Ảnh thật, có độ lớn nhỏ hơn vật.
C. Ảnh ảo, có độ lớn bằng vật.
D. Ảnh ảo, có độ lớn nhỏ hơn vật.

Câu 5. Trường hợp nào dưới đây ta **không nhận biết** được một miếng bìa màu đen?

- A. Dán miếng bìa đen lên một tờ giấy xanh rồi đặt dưới ánh đèn điện.
B. Dán miếng bìa đen lên trên một tờ giấy trắng rồi đặt trong phòng tối.
C. Đặt miếng bìa đen trước một ngọn nến đang cháy.
D. Đặt miếng bìa đen ngoài trời nắng.

Câu 6. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực?

- A. Mặt Trời ngừng phát ra ánh sáng
B. Mặt Trời bỗng nhiên biến mất.
C. Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất nên ánh sáng Mặt Trời không đến được mặt đất.
D. Người quan sát đứng ở nửa sau Trái Đất, không được Mặt Trời chiếu sáng.

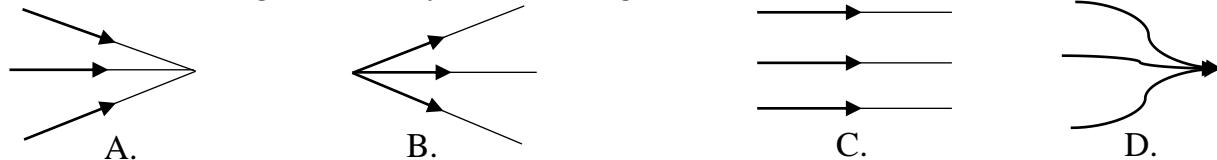
Câu 7. Điền vào “...” : Theo định luật phản xạ ánh sáng: Góc phản xạ ... góc tới.

- A. Lớn hơn B. Nhỏ hơn C. Bằng D. Không thể xác định được

Câu 8. Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất?

- A. Trong một giây, dây đàn thực hiện được 200 dao động.
B. Trong một phút, con lắc thực hiện được 3000 dao động.
C. Trong 5 giây, mặt trống thực hiện được 500 dao động.
D. Trong 20 giây, dây chun thực hiện được 1200 dao động

Câu 9. Chùm sáng nào sau đây là chùm sáng hội tụ?



Câu 10. Nguồn đau có thể làm tai đau nhức có giá trị nào sau đây?

- A. 130 dB B. 100 dB C. 80 dB D. 70 dB

Câu 11. Tia phản xạ nằm trong cùng mặt phẳng với ... và ... của gương tại điểm tới.

- A. tia tới, tia thẳng đứng B. đường thẳng, tia tới

C. tia tới, đường pháp tuyến

D. tia thẳng đứng, tia tới

Câu 12. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ:

A. Hội tụ

B. Phân kì

C. Song song

D. Tia sáng

Câu 13. Vật phát ra âm trong các trường hợp nào dưới đây:

A. Khi kéo căng vật

B. Khi uốn cong vật

C. Khi nén vật

D. Khi làm vật dao động

Câu 14. Kết luận nào sau đây là đúng?

A. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất rắn

B. Vận tốc truyền âm trong chất lỏng lớn hơn trong chất khí, nhỏ hơn trong chất rắn

C. Vận tốc truyền âm trong chất rắn lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất khí

D. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, lớn hơn trong chất rắn

Câu 15. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới phân kì thành một chùm tia phản xạ:

A. Hội tụ

B. Phân kì

C. Song song

D. Tia sáng

Câu 16. Độ to của âm phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

A. Tần số dao động

B. Biên độ dao động

C. Thời gian dao động

D. Tốc độ dao động

Câu 17. Khi nhạc sĩ chơi đàn ghita, tai nghe thấy tiếng nhạc. Vậy đâu là nguồn âm?

A. Tay bấm dây đàn B. Tay gẩy dây đàn C. Hộp đàn D. Dây đàn

Câu 18. Trong ba loại gương (gương cầu lồi (1), gương phẳng(2), gương cầu lõm (3)), sắp xếp theo thứ tự tăng dần độ lớn ảnh ảo của cùng một vật:

A. (2), (3), (1) B. (1), (2), (3) C. (2), (1), (3) D. (3), (2), (1)

Câu 19. Âm không thể truyền trong môi trường nào dưới đây?

A. Khoảng chân không

B. Tường bê-tông

C. Nước biển

D. Tầng khí quyển bao quanh Trái Đất

Câu 20. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nguyệt thực?

A. Mặt Trăng bị gấu trời ăn

B. Mặt phản xạ của Mặt Trăng không hướng về phía Trái Đất nơi ta đang đứng

C. Mặt Trăng bỗng dừng ngừng phát sáng

D. Trái Đất chắn không cho ánh sáng Mặt Trời chiếu tới Mặt Trăng

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1.(1 điểm) Nguồn âm thứ nhất thực hiện được 28 800 dao động trong 4 phút .

Nguồn âm thứ hai thực hiện được 108 000 dao động trong 0,3 giờ.

a) Tính tần số của hai nguồn âm trên

b) Nguồn âm nào phát ra âm cao hơn ? Vì sao ?

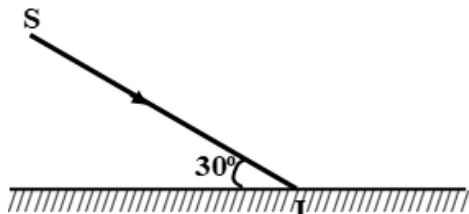
Câu 2.(3 điểm) Chiếu 1 tia sáng lên gương phẳng,tia tới tạo

với gương 1 góc 30°

a) Vẽ tia phản xạ

b) Tính góc tới

c) Tính góc phản xạ



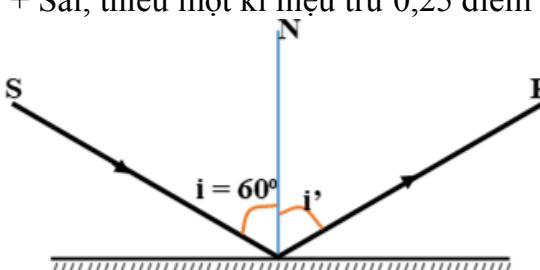
Câu 3.(1 điểm) Tiếng sét và tia chớp được tạo ra gần như cùng một lúc, nhưng ta thường thấy chớp trước tiếng sét. Hãy giải thích

ĐÁP ÁN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM – MÃ ĐỀ 4

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu chọn đúng: 0,25 điểm

| | | | | | | | | | | |
|--------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | B | C | D | D | B | C | C | A | A | A |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | C | A | D | B | C | B | D | B | A | D |

II. Tự luận: (5 điểm)

| Câu | Đáp án | Biểu điểm |
|-----------------|--|-----------|
| Câu 1 (1đ) | Đổi 4 phút = 240 giây Đổi 0,3 giờ = 1080 giây - Tần số của nguồn âm thứ nhất là : $28800 : 240 = 120$ (Hz) - Tần số của nguồn âm thứ hai là : $108000 : 1080 = 100$ (Hz) | 0.5đ |
| | Vậy nguồn âm thứ nhất phát ra âm cao hơn. Vì tần số của nguồn âm 1 lớn hơn tần số của nguồn âm thứ 2. | 0.5đ |
| Câu 2 (3,0đ) | + Vẽ đúng hình, đầy đủ kí hiệu + Sai, thiếu một kí hiệu trừ 0,25 điểm | 1đ |
| |  + Vì SI hợp với mặt gương góc 30^0 nên góc tới $i = 90 - 30 = 60^0$. Suy ra: góc phản xạ $i' = i = 60^0$ | 1đ 1đ |
| Câu 3 (1đ) | Đó là vì ánh sáng truyền trong môi trường không khí nhanh hơn âm thanh rất nhiều. Vận tốc của ánh sáng trong không khí là 300 000 km/s, trong khi đó vận tốc của âm thanh trong không khí chỉ khoảng 340 m/s. Vì vậy, thời gian để tiếng sét truyền đến tai ta lâu hơn thời gian mà ánh sáng chớp truyền đến mắt ta. | 1đ |

Giáo viên ra đề

Tổ, Nhóm CM

BGH duyệt

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Thu Thúy

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

MÃ ĐỀ 5

**TIẾT 18: KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN : VẬT LÝ 7
NĂM HỌC : 2020 - 2021
Thời gian làm bài: 45 phút**

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1. Tia phản xạ nằm trong cùng mặt phẳng với ... và ... của gương tại điểm tới.

- A. tia tới, tia thẳng đứng B. đường thẳng, tia tới
C. tia tới, đường pháp tuyến D. tia thẳng đứng, tia tới

Câu 2. Vật nào dưới đây **không phải** là nguồn sáng?

- A. Mặt trời B. Ngọn nến đang cháy
C. Con đom đóm lập lòe D. Mặt trăng

Câu 3. Âm không thể truyền trong môi trường nào dưới đây?

- A. Khoảng chân không B. Tường bê-tông
C. Nước biển D. Tầng khí quyển bao quanh Trái Đất

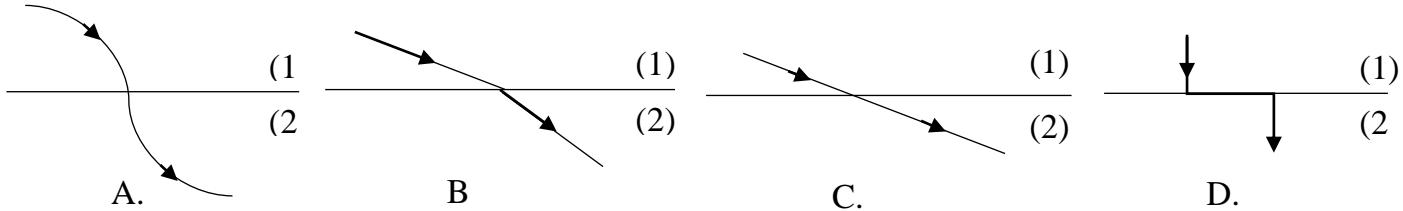
Câu 4. Trường hợp nào dưới đây ta **không nhận biết** được một miếng bìa màu đen?

- A. Dán miếng bìa đen lên một tờ giấy xanh rồi đặt dưới ánh đèn điện.
B. Dán miếng bìa đen lên trên một tờ giấy trắng rồi đặt trong phòng tối.
C. Đặt miếng bìa đen trước một ngọn nến đang cháy.
D. Đặt miếng bìa đen ngoài trời nắng.

Câu 5. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực?

- A. Mặt Trời ngừng phát ra ánh sáng
B. Mặt Trời bỗng nhiên biến mất.
C. Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất nên ánh sáng Mặt Trời không đến được mặt đất.
D. Người quan sát đứng ở nửa sau Trái Đất, không được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 6. Hình nào vẽ đúng đường truyền của ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



Câu 7. Độ to của âm phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. Tần số dao động B. Biên độ dao động
C. Thời gian dao động D. Tốc độ dao động

Câu 8. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta D. Vì vật được chiếu sáng

Câu 9. Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nguyệt thực?

- A. Mặt Trăng bị gấu trời ăn
B. Mặt phản xạ của Mặt Trăng không hướng về phía Trái Đất nơi ta đang đứng
C. Mặt Trăng bỗng dung ngừng phát sáng
D. Trái Đất chắn không cho ánh sáng Mặt Trời chiếu tới Mặt Trăng.

Câu 10. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có tính chất sau:

- A. Ảnh thật, có độ lớn bằng vật. B. Ảnh thật, có độ lớn nhỏ hơn vật.
C. Ảnh ảo, có độ lớn bằng vật. D. Ảnh ảo, có độ lớn nhỏ hơn vật.

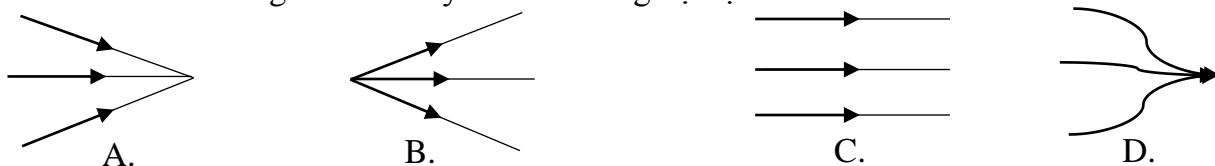
Câu 11. Điền vào “...” : Theo định luật phản xạ ánh sáng: Góc phản xạ ... góc tới.

- A. Lớn hơn B. Nhỏ hơn C. Bằng D. Không thể xác định được

Câu 12. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới phân kì thành một chùm tia phản xạ:

- A. Hội tụ B. Phân kì C. Song song D. Tia sáng

Câu 13. Chùm sáng nào sau đây là chùm sáng hội tụ ?



Câu 14. Trong ba loại gương (gương cầu lồi (1), gương phẳng(2), gương cầu lõm (3)), sắp xếp theo thứ tự tăng dần độ lớn ảnh ảo của cùng một vật:

- A. (2), (3), (1) B. (1), (2), (3) C. (2), (1), (3) D. (3), (2), (1)

Câu 15. Kết luận nào sau đây là đúng?

- A. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất rắn
B. Vận tốc truyền âm trong chất lỏng lớn hơn trong chất khí, nhỏ hơn trong chất rắn
C. Vận tốc truyền âm trong chất rắn lớn hơn trong chất lỏng, nhỏ hơn trong chất khí
D. Vận tốc truyền âm trong chất khí lớn hơn trong chất lỏng, lớn hơn trong chất rắn

Câu 16. Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất?

- A. Trong một giây, dây đàn thực hiện được 200 dao động.
B. Trong một phút, con lắc thực hiện được 3000 dao động
C. Trong 5 giây, mặt trống thực hiện được 500 dao động.
D. Trong 20 giây, dây chun thực hiện được 1200 dao động

Câu 17. Vật phát ra âm trong các trường hợp nào dưới đây:

- A. Khi kéo căng vật B. Khi uốn cong vật
C. Khi nén vật D. Khi làm vật dao động

Câu 18. Gương cầu lõm có tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ:

- A. Hội tụ B. Phân kì C. Song song D. Tia sáng

Câu 19. Nguồn đau có thể làm tai đau nhức có giá trị nào sau đây?

- A. 130 dB B. 100 dB C. 80 dB D. 70 dB

Câu 20. Khi nhạc sĩ chơi đàn ghita, tai nghe thấy tiếng nhạc. Vậy đâu là nguồn âm?

- A. Tay bấm dây đàn B. Tay gảy dây đàn C. Hộp đàn D. Dây đàn

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1.(1điểm) Nguồn âm thứ nhất thực hiện được 28 800 dao động trong 4 phút .

Nguồn âm thứ hai thực hiện được 108 000 dao động trong 0,3 giờ.

a) Tính tần số của hai nguồn âm trên

b) Nguồn âm nào phát ra âm cao hơn ? Vì sao ?

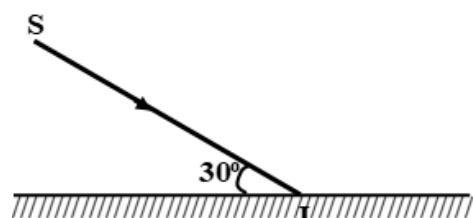
Câu 2.(3 điểm) Chiếu 1 tia sáng lên gương phẳng,tia tới tạo

với gương 1 góc 30°

a) Vẽ tia phản xạ

b) Tính góc tới

c) Tính góc phản xạ



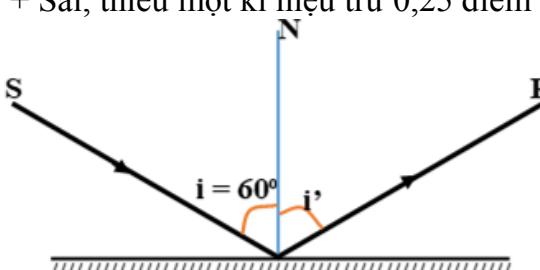
Câu 3.(1 điểm) Tiếng sét và tia chớp được tạo ra gần như cùng một lúc, nhưng ta thường thấy chớp trước tiếng thấy tiếng sét. Hãy giải thích

ĐÁP ÁN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM – MÃ ĐỀ 5

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu chọn đúng: 0,25 điểm

| | | | | | | | | | | |
|--------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | C | D | A | B | C | B | B | C | D | D |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | C | C | A | B | B | A | D | A | A | D |

II. Tự luận: (5 điểm)

| Câu | Đáp án | Biểu điểm |
|-----------------|---|------------------------|
| Câu 1 (1đ) | <p>Đổi 4 phút = 240 giây Đổi 0,3 giờ = 1080 giây - Tần số của nguồn âm thứ nhất là : $28800 : 240 = 120$ (Hz) - Tần số của nguồn âm thứ hai là : $108000 : 1080 = 100$ (Hz)</p> <p>Vậy nguồn âm thứ nhất phát ra âm cao hơn. Vì tần số của nguồn âm 1 lớn hơn tần số của nguồn âm thứ 2.</p> | 0,5đ |
| Câu 2 (3,0đ) | <p>+ Vẽ đúng hình, đầy đủ kí hiệu + Sai, thiếu một kí hiệu trừ 0,25 điểm</p>  <p>+ Vì SI hợp với mặt gương góc 30^0 nên góc tới $i = 90 - 30 = 60^0$. Suy ra: góc phản xạ $i' = i = 60^0$</p> | 1đ 1đ 1đ |
| Câu 3 (1đ) | Đó là vì ánh sáng truyền trong môi trường không khí nhanh hơn âm thanh rất nhiều. Vận tốc của ánh sáng trong không khí là 300 000 km/s, trong khi đó vận tốc của âm thanh trong không khí chỉ khoảng 340 m/s. Vì vậy, thời gian để tiếng sét truyền đến tai ta lâu hơn thời gian mà ánh sáng chớp truyền đến mắt ta. | 1đ |

Giáo viên ra đề

Tổ, Nhóm CM

BGH duyệt

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Thu Thúy